

Số: 30 /2021/QĐ-UBND

Bến Tre, ngày 15 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong hỗ trợ hoạt động kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Bến Tre

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã; Nghị định số 107/2017/NĐ-CP, ngày 15 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã;

Căn cứ Nghị định số 77/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2019 của Chính phủ về tổ hợp tác;

Căn cứ Thông tư 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã;

Căn cứ Thông tư số 09/2019/TT-BKHĐT ngày 29 tháng 7 năm 2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều khoản của các Thông tư liên quan đến chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý nhà nước và hệ thống thông tin báo cáo của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 2586/TTr-SKHĐT ngày 07 tháng 10 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong hỗ trợ hoạt động kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

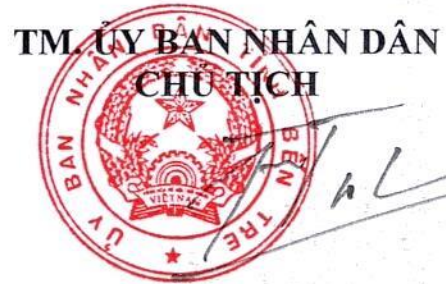
Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã tỉnh; Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh Bến Tre; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; các tổ chức, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 11 năm 2021 và thay thế Quyết định số 18/2017/QĐ-UBND ngày 28 tháng 3 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong hỗ trợ hoạt động kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh Bến Tre./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2 (để thực hiện);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp (để kiểm tra);
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- TT. TU; TT. HĐND tỉnh (thay báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Các Sở: TP, NV;
- Công TTĐT Chính phủ;
- Báo ĐK, Đài PTTH tỉnh;
- Phòng: TH, KT;
- Công TTĐT;
- Lưu: VT, PHT.



Trần Ngọc Tam



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

**Phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong hỗ trợ
hoạt động kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Bến Tre**

(Kèm theo Quyết định số 30 /2021/QĐ-UBND
ngày 15 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung, trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong hỗ trợ hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, quỹ tín dụng nhân dân, liên hiệp hợp tác xã (sau đây viết tắt là kinh tế tập thể) trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.
2. Cục Thuế tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh Bến Tre.
3. Ban Chỉ đạo củng cố, đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã cấp tỉnh, cấp huyện (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo).
4. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Bến Tre (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp huyện); Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Bến Tre (sau đây gọi là phòng chuyên môn cấp huyện).
5. Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp xã) trên địa bàn tỉnh Bến Tre.
6. Các tổ chức kinh tế tập thể được thành lập theo các quy định hiện hành trên địa bàn tỉnh Bến Tre.
7. Quỹ hỗ trợ phát triển Hợp tác xã tỉnh.
8. Các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Xác định rõ trách nhiệm cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp.
2. Phối hợp hỗ trợ, quản lý nhà nước phải đảm bảo tính đồng bộ, hiệu quả, kịp thời, đúng nhiệm vụ, quyền hạn, tạo điều kiện thuận lợi cho kinh tế tập thể phát triển.

3. Phối hợp kiểm tra bảo đảm tính khách quan, chính xác, kịp thời; không trùng lặp; không gây cản trở hoạt động bình thường của đơn vị được kiểm tra.
4. Việc xử lý vi phạm đảm bảo kịp thời, đúng quy định của pháp luật.

Chương II

NỘI DUNG VÀ TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP TRONG PHÁT TRIỂN CÁC LOẠI HÌNH KINH TẾ TẬP THỂ

Điều 4. Tuyên truyền, vận động thành lập tổ chức kinh tế tập thể

1. Cơ quan chủ trì

a) Ủy ban nhân dân cấp xã chủ trì, vận động Nhân dân địa phương đề cử những người có trình độ, năng lực vào ban vận động thành lập tổ hợp tác, hợp tác xã, Quỹ tín dụng nhân dân. Ban vận động thành lập tổ hợp tác, hợp tác xã, Quỹ tín dụng nhân dân do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã làm Trưởng ban. Tùy vào lĩnh vực hoạt động, thành viên Ban vận động có thể gồm đại diện của: Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, Đoàn thanh niên, Hội Cựu chiến binh cấp xã, công chức phụ trách lĩnh vực hoạt động của tổ chức kinh tế tập thể; tổ nhân dân tự quản và các cá nhân sáng lập tổ hợp tác, hợp tác xã.

b) Ủy ban nhân dân huyện là cơ quan chủ trì trong vận động thành lập liên hiệp hợp tác xã, đề cử những người có trình độ, năng lực vào ban vận động thành lập liên hiệp hợp tác xã. Ban vận động do Lãnh đạo Ủy ban nhân huyện làm Trưởng ban. Tùy vào lĩnh vực hoạt động, thành viên Ban vận động có thể gồm đại diện của: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, Đoàn thanh niên, Hội Cựu chiến binh cấp huyện, các phòng, ban cấp huyện.

c) Ban vận động có nhiệm vụ phối hợp với Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Ngân hàng Nhà nước - Chi nhánh Bến Tre và các sở ngành tỉnh có liên quan (đối với trường hợp thành lập hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, quỹ tín dụng nhân dân) có nhiệm vụ cụ thể sau:

- Hướng dẫn, phổ biến các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước có liên quan đến thành lập và hoạt động của kinh tế tập thể đến các cá nhân, hộ gia đình, tổ chức có nhu cầu tham gia tổ hợp tác, hợp tác xã, Quỹ tín dụng nhân dân và hợp tác xã có nhu cầu tham gia liên hiệp hợp tác xã.

- Hỗ trợ sáng lập viên vận động Nhân dân tham gia tổ hợp tác, hợp tác xã, Quỹ tín dụng nhân dân và hợp tác xã tham gia liên hiệp hợp tác xã.

- Hỗ trợ sáng lập viên về các thủ tục thành lập các tổ chức kinh tế tập thể và cùng tháo gỡ vướng mắc trong quá trình thành lập.

2. Trách nhiệm các đơn vị có liên quan

a) Tiếp nhận đề nghị hỗ trợ và triển khai các hoạt động hỗ trợ thành lập tổ chức kinh tế tập thể

Ủy ban nhân dân cấp huyện là cơ quan tiếp nhận và giải quyết đề nghị hỗ trợ của tổ hợp tác, hợp tác xã và Quỹ tín dụng nhân dân. Căn cứ nội dung đề nghị hỗ

trợ, Ủy ban nhân dân cấp huyện giao phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện làm đầu mối chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan và phòng chuyên môn cấp huyện tùy vào lĩnh vực hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã và Quỹ tín dụng nhân dân triển khai hoạt động hỗ trợ trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày được giao nhiệm vụ hỗ trợ.

Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan tiếp nhận đề nghị hỗ trợ của liên hiệp hợp tác xã; có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương hỗ trợ; triển khai các hoạt động hỗ trợ trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày chủ trương được phê duyệt.

b) Phối hợp trong triển khai các hoạt động hỗ trợ thành lập tổ chức kinh tế tập thể

Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm chỉ đạo phòng Tài chính - Kế hoạch và phòng chuyên môn cấp huyện phối hợp với Liên minh Hợp tác xã tỉnh tổ chức các buổi tuyên truyền, vận động và chuẩn bị các bước, các điều kiện thành lập các tổ chức kinh tế tập thể theo đúng Luật hợp tác xã hiện hành.

Liên minh Hợp tác xã tỉnh có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện và các sở, ngành có liên quan hướng dẫn, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về kinh tế tập thể đến các cá nhân, hộ gia đình, tổ chức có nhu cầu tham gia các tổ chức kinh tế tập thể; phối hợp tuyên truyền, tư vấn phát triển mới các tổ chức kinh tế tập thể; tập trung hỗ trợ, củng cố, mở rộng và nâng chất các hợp tác xã, xây dựng các hợp tác xã điềm; hỗ trợ sáng lập viên có nhu cầu thành lập hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã xây dựng dự thảo điều lệ và phương án sản xuất kinh doanh.

Tùy vào lĩnh vực hoạt động của tổ chức kinh tế tập thể, các sở, ngành: Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Công thương, Khoa học và Công nghệ, Giao thông vận tải, Tài nguyên và Môi trường, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - chi nhánh Bến Tre chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện và Liên minh Hợp tác xã tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện các chính sách, các quy định về kinh tế tập thể thuộc nhiệm vụ quản lý nhà nước chuyên ngành.

Điều 5. Hội nghị thành lập tổ chức kinh tế tập thể

1. Quá trình chuẩn bị hội nghị

a) Đối với tổ hợp tác

Ủy ban nhân dân cấp xã mời các cơ quan liên quan ngành huyện, các sở, ngành có liên quan hướng dẫn, hỗ trợ sáng lập viên tổ hợp tác chuẩn bị nội dung thảo luận tại hội nghị.

Ủy ban nhân dân cấp huyện, các sở, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp xã hỗ trợ các sáng lập viên tổ chức hợp tác với các cá nhân có nhu cầu tham gia tổ hợp tác để góp ý về kế hoạch hoạt động của tổ hợp tác, hợp đồng hợp tác, tên tổ hợp tác, biểu tượng (nếu có); dự kiến nhân sự làm tổ trưởng tổ hợp tác và chương trình hội nghị.

b) Đối với hợp tác xã, Quỹ tín dụng nhân dân

Ủy ban nhân dân cấp xã nơi hợp tác xã đặt trụ sở chính mời Liên minh Hợp tác xã tỉnh, các sở, ngành tỉnh có liên quan, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh Bến Tre, Ủy ban nhân dân cấp huyện và phòng chuyên môn cấp huyện có liên quan hướng dẫn, hỗ trợ các sáng lập viên chuẩn bị nội dung văn kiện hội nghị, tổ chức hội nghị trụ bị (nếu cần thiết).

Liên minh Hợp tác xã tỉnh, các sở, ngành tỉnh có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã hỗ trợ sáng lập viên tổ chức các cuộc thảo luận tại cấp ấp cho các cá nhân, hộ gia đình, tổ chức có nhu cầu tham gia hợp tác xã, về dự thảo Điều lệ, dự thảo Phương án sản xuất kinh doanh; danh sách thành viên, số lượng thành viên; cơ cấu và giới thiệu nhân sự ứng cử vào bộ máy quản lý, điều hành của hợp tác xã. Riêng Quỹ tín dụng nhân dân, Ngân hàng nhà nước Việt Nam - Chi nhánh Bến Tre thực hiện phối hợp, hỗ trợ.

c) Đối với liên hiệp hợp tác xã

Ủy ban nhân dân cấp huyện là cơ quan đầu mối mời Liên minh Hợp tác xã tỉnh, các sở, ngành và các đơn vị có liên quan hướng dẫn, hỗ trợ các sáng lập viên chuẩn bị nội dung văn kiện hội nghị, tổ chức hội nghị trụ bị (nếu cần thiết).

Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, các sở, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp xã hỗ trợ sáng lập viên tổ chức các cuộc thảo luận tại cấp ấp cho các cá nhân, hộ gia đình, tổ chức có nhu cầu tham gia liên hiệp hợp tác xã về dự thảo Điều lệ, dự thảo Phương án sản xuất kinh doanh; danh sách thành viên, số lượng xã viên; cơ cấu và giới thiệu nhân sự ứng cử vào bộ máy quản lý, điều hành của liên hiệp hợp tác xã.

2. Tiến hành hội nghị

Hội nghị thành lập tổ chức kinh tế tập thể do sáng lập viên tổ chức.

3. Hoàn thiện văn kiện sau hội nghị

a) Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm hướng dẫn tổ hợp tác hoàn thiện các thủ tục thành lập tổ hợp tác và lập sổ theo dõi về hoạt động của tổ hợp tác sau khi thành lập; cập nhật các thay đổi và biến động của tổ hợp tác theo quy định của pháp luật.

b) Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện có trách nhiệm hướng dẫn hợp tác xã hoàn thiện các thủ tục đăng ký chứng nhận hợp tác xã sau hội nghị thành lập và hướng dẫn thủ tục hướng các chế độ chính sách.

c) Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm hướng dẫn liên hiệp hợp tác xã hoàn thiện các thủ tục đăng ký chứng nhận liên hiệp hợp tác xã sau hội nghị thành lập.

Chương III

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN TRONG PHỐI HỢP CỦNG CỐ, NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH TẾ TẬP THỂ

Điều 6. Đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cho tổ chức kinh tế tập thể

1. Bồi dưỡng, đào tạo nguồn nhân lực; cập nhật kiến thức pháp luật về kinh tế tập thể; tập huấn nâng cao kỹ năng quản lý, điều hành; đào tạo, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ đối với đội ngũ cán bộ thực hiện công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh.

a) Liên minh Hợp tác xã tỉnh là cơ quan chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện, các sở, ngành có liên quan tổng hợp nhu cầu, xây dựng Kế hoạch tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý, điều hành cho đội ngũ quản lý tổ chức kinh tế tập thể; đào tạo, bồi dưỡng cập nhật kiến thức pháp luật về kinh tế tập thể, hợp tác xã cho cán bộ quản lý nhà nước về kinh tế tập thể, hợp tác xã và chịu trách nhiệm về kết quả đào tạo, bồi dưỡng trước Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Đối với tập huấn nâng cao nghiệp vụ kỹ thuật sản xuất, kinh doanh theo lĩnh vực hoạt động chuyên ngành: Tùy theo lĩnh vực hoạt động của tổ chức kinh tế tập thể, các sở, ngành: Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Công thương, Khoa học và Công nghệ, Giao thông vận tải, Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh Bến Tre, Cục Thuế tỉnh có trách nhiệm đăng ký nội dung đào tạo, bồi dưỡng về nâng cao kỹ thuật sản xuất trong nông nghiệp; kỹ năng kinh doanh, tiếp thị, quảng bá thương hiệu; kỹ năng áp dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ mới; nghiệp vụ quản lý, điều hành quỹ tín dụng; các quy định về tài chính, tín dụng và các kỹ năng nghiệp vụ chuyên ngành khác cho tổ chức kinh tế tập thể gửi về Liên minh Hợp tác xã tỉnh để tổng hợp và xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các lớp đào tạo, bồi dưỡng.

2. Trình tự thực hiện

a) Vào đầu tháng 4 hàng năm, Ủy ban nhân dân cấp xã tiến hành thông báo đến các tổ chức kinh tế tập thể về việc đăng ký nhu cầu bồi dưỡng, đào tạo, tập huấn của tổ chức kinh tế tập thể cho năm sau. Ủy ban nhân dân xã tổng hợp nhu cầu gửi về phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện chậm nhất là ngày 30 tháng 4 hàng năm.

b) Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện có trách nhiệm tiếp nhận và tổng hợp nhu cầu của các tổ chức kinh tế tập thể và gửi Liên minh Hợp tác xã tỉnh chậm nhất vào ngày 15 tháng 5 hàng năm.

Đối với tập huấn nâng cao nghiệp vụ kỹ thuật sản xuất, kinh doanh theo lĩnh vực hoạt động chuyên ngành, các đơn vị sở, ngành tổng hợp nhu cầu và gửi Liên minh Hợp tác xã tỉnh chậm nhất vào ngày 15 tháng 5 hàng năm.

c) Liên minh Hợp tác xã tỉnh gửi Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực kinh tế tập thể, hợp tác xã về Sở Kế hoạch và Đầu tư vào ngày 15 tháng 6 hàng năm để Sở Kế hoạch và Đầu tư cho ý kiến trước khi trình Sở Tài chính.

d) Liên minh Hợp tác xã tỉnh gửi Sở Tài chính thẩm định chậm nhất vào ngày 30 tháng 6 hàng năm.

đ) Sở Tài chính thẩm định khả năng cân đối vốn từ ngân sách cấp tỉnh và trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kinh phí bồi dưỡng, đào tạo, tập huấn của tổ chức kinh tế tập thể, làm cơ sở triển khai thực hiện cho năm sau.

e) Kinh phí bồi dưỡng, đào tạo nguồn nhân lực; cập nhật kiến thức pháp luật về tổ chức kinh tế tập thể; tập huấn nâng cao kỹ năng quản lý, điều hành chung của tổ chức kinh tế tập thể được phân bổ cho Liên minh hợp tác xã để thực hiện hỗ trợ theo quy định hiện hành.

g) Kinh phí bồi dưỡng, đào tạo nâng cao nghiệp vụ kỹ thuật sản xuất, kinh doanh theo lĩnh vực hoạt động chuyên ngành được phân bổ cho cơ quan chuyên ngành.

3. Đối với các lớp tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ sử dụng nguồn kinh phí khác ngoài ngân sách tỉnh, cơ quan triển khai tập huấn báo cáo kết quả lớp tập huấn về Liên minh hợp tác xã để tổng hợp, đồng thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua sở Kế hoạch và Đầu tư).

Điều 7. Thực hiện các chính sách ưu đãi phát triển kinh tế tập thể

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan đầu mối tổng hợp, đề xuất các mô hình và cơ chế, chính sách, kế hoạch phát triển tổ chức kinh tế tập thể; theo dõi, tổng hợp và đánh giá tình hình thực hiện các chính sách phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh; chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện, các sở, ngành có liên quan và Liên minh Hợp tác xã tỉnh giải quyết các vướng mắc về cơ chế, chính sách phát triển kinh tế tập thể có tính chất liên ngành; tổng hợp, báo cáo tình hình hỗ trợ thực hiện các chính sách phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh.

2. Chính sách ưu đãi trong nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản và phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản

Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn là cơ quan chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương có liên quan hỗ trợ tổ chức kinh tế tập thể nông nghiệp kết nối với doanh nghiệp theo chuỗi giá trị, nhằm gia tăng giá trị sản phẩm và đảm bảo đầu ra ổn định cho tổ chức kinh tế tập thể; hướng dẫn tổ chức kinh tế tập thể tiếp cận các chính sách hỗ trợ về: cấp Giấy chứng nhận sản phẩm nông nghiệp sạch, an toàn (GAP), từng bước công nghệ cao; hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, thu hút nguồn lực đầu tư, hỗ trợ phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản; hỗ trợ tổ chức kinh tế tập thể nông nghiệp kết nối với doanh nghiệp theo chuỗi giá trị, nhằm gia tăng giá trị sản phẩm, đảm bảo đầu ra ổn định cho tổ chức kinh tế tập thể và các chính sách ưu đãi khác liên quan đến lĩnh vực nông nghiệp.

3. Chính sách ưu đãi trong lĩnh vực khoa học, kỹ thuật và công nghệ mới

Sở Khoa học và Công nghệ là cơ quan chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương có liên quan hỗ trợ, hướng dẫn tổ chức kinh tế tập thể đăng ký nhãn hiệu sản phẩm, hàng hóa; hướng dẫn đăng ký nhiệm vụ khoa học công nghệ và các mô hình ứng dụng khoa học - công nghệ nhất là công nghệ chế biến, bảo quản sản phẩm sau thu hoạch, công nghệ nâng cao giá trị gia tăng của sản phẩm nông nghiệp. Hỗ trợ, hướng dẫn tổ chức kinh tế tập thể tiếp cận chính sách ưu đãi về: tiêu chuẩn đo lường chất lượng, sở hữu trí tuệ, đổi mới công nghệ trong sản xuất, tiếp cận Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ ứng dụng khoa học công nghệ và thực hiện các chính sách hỗ trợ lĩnh vực khoa học công nghệ khác.

4. Chính sách ưu đãi về thuế, đất đai

Cục Thuế tỉnh là cơ quan chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương có liên quan hỗ trợ, hướng dẫn tổ chức kinh tế tập thể tiếp cận các chính sách ưu đãi về: miễn, giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước; thuế thu nhập doanh nghiệp, lệ phí trước bạ và các loại thuế, phí, lệ phí khác.

5. Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã tỉnh

Liên minh Hợp tác xã tỉnh là cơ quan chủ trì thành lập, quản lý Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã tỉnh; đồng thời phối hợp với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh Bến Tre hướng dẫn hoạt động Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã tỉnh và phối hợp với các sở, ngành, địa phương có liên quan hỗ trợ, hướng dẫn tổ chức kinh tế tập thể tiếp cận Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã tỉnh.

6. Chính sách tín dụng

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh Bến Tre là cơ quan chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương có liên quan tuyên truyền, phổ biến các cơ chế, chính sách tín dụng đối với lĩnh vực kinh tế tập thể; hỗ trợ giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong quan hệ tín dụng. Chỉ đạo các chi nhánh ngân hàng trên địa bàn tỉnh tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức kinh tế tập thể tiếp cận nguồn vốn tín dụng.

7. Chính sách ưu đãi xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường

Sở Công thương chủ trì, phối hợp các sở, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện hỗ trợ các tổ chức kinh tế tập thể đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, ứng dụng thương mại điện tử; tạo điều kiện và môi trường thuận lợi để các HTX liên kết với doanh nghiệp trong việc cung ứng dịch vụ và bao tiêu sản phẩm hàng hóa. Có chính sách hỗ trợ các HTX trong các hoạt động xuất khẩu hàng hóa, tìm kiếm thị trường, hội chợ triển lãm, quảng bá sản phẩm; tổ chức các diễn đàn xúc tiến thương mại, thúc đẩy tiêu thụ trong nước thông qua hệ thống kết nối thu mua nông sản giữa các địa phương, doanh nghiệp và nông dân; hỗ trợ HTX tiếp cận và ứng dụng thương mại điện tử, tăng cường áp dụng các công cụ thương mại điện tử (như sàn giao dịch, website, digital marketing, fanpage,...) vào hoạt động sản xuất kinh doanh; tạo điều kiện cho HTX tiếp cận nguồn vốn khuyến công;...

8. Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm thông tin đầy đủ, kịp thời, hướng dẫn và tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức kinh tế tập thể tiếp cận, thực hiện các chính sách ưu đãi phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn huyện.

9. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi cho kinh tế tập thể phát triển; theo dõi, hỗ trợ hoạt động của các tổ chức kinh tế tập thể trên địa bàn xã; kịp thời xử lý hoặc báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện xử lý các khó khăn, vướng mắc của hợp tác xã, tổ hợp tác, liên hiệp hợp tác xã, Quỹ tín dụng nhân dân trong quá trình hoạt động.

10. Định kỳ hàng quý, 6 tháng và hàng năm, Ủy ban nhân dân cấp huyện, các sở, ngành tỉnh báo cáo tổng hợp tình hình hỗ trợ thực hiện các chính sách phát triển kinh tế tập thể thuộc ngành, lĩnh vực quản lý về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư).

Điều 8. Nâng cao hiệu quả hoạt động của kinh tế tập thể

1. Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, huyện có trách nhiệm củng cố, kiện toàn và phát huy hơn nữa hiệu quả hoạt động; chủ động phối hợp với các sở, ngành, địa phương có liên quan thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm: Hướng dẫn phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện về chuyên môn, nghiệp vụ đăng ký hoạt động, thay đổi hoạt động hợp tác xã; phối hợp với Liên minh hợp tác xã xây dựng và triển khai kế hoạch phát triển mới, củng cố các tổ chức kinh tế tập thể tổng hợp báo cáo tình hình hoạt động của các tổ chức kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh.

3. Các cơ quan quản lý chuyên ngành tổ chức các lớp bồi dưỡng, đào tạo nâng cao nghiệp vụ kỹ thuật sản xuất, kinh doanh theo lĩnh vực hoạt động chuyên ngành cho hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; đồng thời báo cáo kết quả các lớp đào tạo, bồi dưỡng về Liên minh Hợp tác xã tỉnh để theo dõi chung.

4. Đề nghị Liên minh Hợp tác xã tỉnh:

a) Phối hợp với các cơ quan truyền thông của tỉnh thực hiện công tác tuyên truyền về kinh tế tập thể; phối hợp xây dựng các chuyên trang, chuyên mục trên các báo, đài để tuyên truyền về kinh tế tập thể.

b) Tổ chức các lớp bồi dưỡng, đào tạo nguồn nhân lực; cập nhật kiến thức pháp luật về kinh tế tập thể; tập huấn nâng cao kỹ năng quản lý, điều hành cho hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; đào tạo, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ đối với đội ngũ cán bộ thực hiện công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh.

c) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, các đoàn thể, Ủy ban nhân dân cấp huyện triển khai các hoạt động sau đây:

- Hướng dẫn các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hoạt động theo quy định của Luật Hợp tác xã; hướng dẫn hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã tổ chức hội nghị thường niên, hội nghị nhiệm kỳ đúng theo quy định.

- Định kỳ hàng năm tổ chức đánh giá, phân loại hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã theo Thông tư 01/2020/TT-BKHĐT ngày 19 tháng 02 năm 2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về hướng dẫn phân loại và đánh giá hợp tác xã báo cáo về Ban Chỉ đạo thông qua cơ quan thường trực (Sở Kế hoạch và Đầu tư) để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Kế hoạch và Đầu tư đúng thời gian quy định; xây dựng và triển khai kế hoạch củng cố các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã yếu kém; xây dựng kế hoạch phát triển mới các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã phù hợp với nhu cầu của người dân và với điều kiện cụ thể của từng địa phương, từng lĩnh vực.

- Tư vấn, hỗ trợ hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trong thực hiện các quy định về vốn, thực hiện dự án, thông tin thị trường, các chính sách ưu đãi của nhà nước theo quy định.

- Tổng hợp khó khăn, vướng mắc, đề xuất của các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và chuyển đến các sở, ngành, địa phương có liên quan để giải quyết; tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư) về kết quả thực hiện.

- Định kỳ hàng năm tổ chức các buổi gặp mặt, đối thoại giữa lãnh đạo tỉnh với các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, Quý tín dụng nhân dân kết hợp với tổng kết, biểu dương, nhân rộng các mô hình hợp tác hoạt động có hiệu quả và tuyên dương các tổ chức, cá nhân có đóng góp tích cực vào sự phát triển của kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư) về các chủ trương, chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể.

- Hàng năm đăng ký vốn thực hiện Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã tỉnh và báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư).

5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng các đề án, chương trình, kế hoạch hỗ trợ nâng cao hiệu quả hoạt động các đơn vị kinh tế tập thể trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn. Phối hợp với Liên minh Hợp tác xã tỉnh xây dựng các mô hình điểm về kinh tế tập thể trên lĩnh vực nông nghiệp gắn với xây dựng chuỗi giá trị, phát triển sản phẩm OCOP và du lịch nông nghiệp - nông thôn; Phối hợp với Liên minh hợp tác xã, Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thẩm định, công nhận tiêu chí sản xuất theo Bộ tiêu chí nông thôn mới đối với những xã xây dựng nông thôn mới và nông thôn mới nâng cao; Hướng dẫn các tổ chức kinh tế tập thể nông nghiệp chuyển hướng hoạt động theo mô hình dịch vụ tổng hợp, chú trọng tăng cường liên kết với các doanh nghiệp, nhà máy chế biến tiêu thụ nông sản, xây dựng vùng sản xuất tập trung.

6. Sở Công thương: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng chương trình, chính sách về phát triển công nghiệp tạo cơ chế, chính sách khuyến khích các thành phần kinh tế phát triển. Lồng ghép hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã vào chương trình xúc tiến thương mại, chương trình khuyến công và các chương trình, đề án khác có liên quan thuộc ngành công thương. Hỗ trợ đưa các sản phẩm của các tổ chức kinh tế tập thể tham gia sàn giao dịch thương mại điện tử (www.bentretrade.vn) của Sở Công Thương.

7. Sở Khoa học và Công nghệ: chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan hỗ trợ các đơn vị kinh tế tập thể xây dựng thương hiệu phù hợp, đăng ký thương hiệu sản phẩm, hàng hóa theo nhu cầu phát triển; chuyên gia, hướng dẫn khai thác và sử dụng thương hiệu trên địa bàn tỉnh; đề xuất nhiệm vụ, giải pháp, sáng kiến đổi mới, phát triển phát triển kinh tế tập thể; hướng dẫn các đơn vị kinh tế tập thể nghiên cứu, áp dụng chương trình ứng dụng khoa học - công nghệ vào sản xuất, nhất là công nghệ chế biến, bảo quản sản phẩm sau thu hoạch, công nghệ nâng cao giá trị gia tăng của sản phẩm nông nghiệp; hỗ trợ tổ chức kinh tế tập thể xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu, truy xuất nguồn gốc sản phẩm và xây dựng chỉ dẫn địa lý.

8. Sở Giao thông vận tải: chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tuyên truyền, hướng dẫn các đơn vị kinh tế tập thể thực hiện các quy định pháp luật về lĩnh vực giao thông vận tải; giải quyết các vướng mắc hoặc đề xuất giải quyết các vướng mắc của các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trong lĩnh vực giao thông vận tải.

9. Sở Tài nguyên và Môi trường: chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn các tổ chức kinh tế tập thể thực hiện các thủ tục thuê đất, chuyển

mục đích sử dụng đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định của pháp luật về đất đai; triển khai, hướng dẫn các tổ chức kinh tế tập thể thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường; xử lý hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý hành vi vi phạm các quy định về bảo vệ môi trường trong lĩnh vực kinh tế tập thể.

10. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức phổ biến, tuyên truyền pháp luật lao động (bao gồm: Bộ Luật Lao động, Luật Bảo hiểm xã hội, Luật Việc làm, Luật An toàn, Vệ sinh lao động, các văn bản luật và dưới luật khác có liên quan do ngành quản lý) cho cán bộ quản lý, thành viên và người lao động trong các tổ chức kinh tế tập thể; Đồng thời tổ chức đào tạo nghề hàng năm cho thành viên và người lao động trong các đơn vị kinh tế tập thể.

11. Sở Thông tin và Truyền thông: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan đề xuất và triển khai xây dựng các trang thông tin điện tử giúp các tổ chức kinh tế tập thể giới thiệu, quảng bá thương hiệu sản phẩm, tiếp cận thị trường trong và ngoài nước; tập huấn, hướng dẫn các tổ chức kinh tế tập thể trang bị, sử dụng công nghệ thông tin trong hoạt động, nhất là các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã nông nghiệp; hỗ trợ các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã chuyển đổi số.

12. Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối và bố trí kinh phí cho việc thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch đào tạo, tập huấn, hỗ trợ thành lập mới và chính sách về đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát nghiệp vụ tài chính của các tổ chức kinh tế tập thể để kịp thời hỗ trợ các đơn vị kinh tế tập thể thực hiện đúng các quy định của pháp luật hiện hành.

13. Đề nghị Trường Chính trị tỉnh: Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và Liên minh Hợp tác xã tỉnh nghiên cứu xây dựng và đưa nội dung về kinh tế tập thể, pháp luật về hợp tác xã vào chương trình giảng dạy của các khóa, lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ chủ chốt các huyện, thành phố và xã, phường, thị trấn.

14. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao kiến thức pháp luật về kinh tế tập thể và lợi ích của kinh tế tập thể cho cán bộ, đoàn viên, hội viên và nhân dân; hướng dẫn, vận động đoàn viên, hội viên tham gia làm thành viên nòng cốt trong bộ máy quản lý tổ chức kinh tế tập thể; tạo điều kiện thuận lợi cho việc thành lập và phát triển các đơn vị kinh tế tập thể.

15. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh Bến Tre: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn các Quỹ tín dụng nhân dân củng cố hoạt động đảm bảo an toàn, hiệu quả; tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ cho các Quỹ tín dụng nhân dân.

16. Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động Ban Chỉ đạo củng cố, đổi mới và phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã cấp huyện theo hướng tinh gọn, hiệu quả.

b) Chỉ đạo phòng Tài chính - Kế hoạch là cơ quan đầu mối trong hướng dẫn, theo dõi, tổng hợp và báo cáo, đánh giá tình hình thực hiện các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn huyện.

c) Chủ trì phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư, Liên minh Hợp tác xã tỉnh và các sở, ngành có liên quan trong thực hiện nội dung quản lý nhà nước về hợp tác xã trên địa bàn huyện, thành phố, bao gồm: đăng ký thành lập, đăng ký lại, đăng ký bổ sung, chia tách, sáp nhập; Chủ trì phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư, Liên minh Hợp tác xã tỉnh giải thể các hợp tác xã thuộc diện phải giải thể (hoạt động yếu kém, ngừng hoạt động lâu dài không có khả năng củng cố hoặc chưa chuyển đổi theo Luật hợp tác xã hiện hành,...).

d) Phối hợp với các sở, ngành có liên quan triển khai các chính sách ưu đãi trong lĩnh vực kinh tế tập thể trên địa bàn huyện; thường xuyên triển khai các hoạt động củng cố, nâng cao năng lực hoạt động các đơn vị kinh tế tập thể và thực hiện các hoạt động liên doanh, liên kết, dịch vụ hỗ trợ kinh tế hộ thành viên.

đ) Phối hợp với Liên minh Hợp tác xã tỉnh trong triển khai các hoạt động: tổ chức tuyên truyền, phổ biến, bồi dưỡng kiến thức pháp luật về kinh tế tập thể cho cán bộ và nhân dân; tổ chức hội nghị thành lập mới và Đại hội thành viên và nhiệm kỳ của hợp tác xã.

e) Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện và các tổ chức chính trị - xã hội tuyên truyền, vận động củng cố, phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn huyện, thành phố. Xây dựng kế hoạch định hướng, tập trung chỉ đạo, vận động, phát triển kinh tế tập thể trên các lĩnh vực, ngành nghề sản xuất kinh doanh là thế mạnh của địa phương.

g) Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã lập sổ theo dõi về tình hình động của các tổ chức kinh tế tập thể trên địa bàn và cập nhật các biến động, thay đổi của tổ chức kinh tế tập thể theo đúng quy định của pháp luật; tạo điều kiện thuận lợi cho việc thành lập và hoạt động của các tổ chức kinh tế tập thể trên địa bàn.

h) Kiểm tra, xử lý vi phạm đối với hoạt động của đơn vị kinh tế tập thể; Giải quyết các khiếu nại, tố cáo, các vi phạm pháp luật của các đơn vị kinh tế tập thể trên địa bàn theo thẩm quyền.

Điều 9. Trao đổi, cung cấp thông tin đăng ký hoạt động của tổ chức kinh tế tập thể

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư là đầu mối cung cấp thông tin đăng ký hoạt động của tổ chức kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh.

a) Nội dung thông tin cung cấp gồm: đăng ký thành lập mới, giải thể, không hoạt động kinh doanh, tạm ngừng hoạt động kinh doanh tại địa chỉ đã đăng ký của tổ chức kinh tế tập thể; đăng ký thành lập mới, giải thể, tạm ngừng hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh trực thuộc hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (nếu có).

b) Chậm nhất đến ngày 10 hàng tháng, cập nhật thông tin về tình hình đăng ký hoạt động của tổ chức kinh tế tập thể của tháng trước đó trên cổng thông tin điện tử của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Chậm nhất đến ngày 05 hàng tháng, báo cáo kết quả hoạt động và lập danh sách các tổ chức kinh tế tập thể có đăng ký ngành, nghề mà pháp luật quy định về điều kiện kinh doanh gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các sở quản lý chuyên ngành để theo dõi.

b) Thực hiện báo cáo định kỳ hàng năm theo hướng dẫn tại Thông tư 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã; Nghị định 77/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2019 của Chính phủ về Tổ hợp tác; Thông tư số 09/2019/TT-BKHĐT ngày 29 tháng 7 năm 2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều khoản của các Thông tư liên quan đến chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý nhà nước và hệ thống thông tin báo cáo của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Nội dung báo cáo gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các sở quản lý chuyên ngành để theo dõi.

Điều 10. Công khai thông tin về xử lý tổ chức kinh tế tập thể có hành vi vi phạm pháp luật

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan đầu mối công khai thông tin tổ chức kinh tế tập thể có hành vi vi phạm pháp luật về đầu tư, kinh doanh. Thông tin được công khai trên trang thông tin điện tử của Sở Kế hoạch và Đầu tư, bao gồm: Tên, mã số giấy chứng nhận đăng ký, địa chỉ trụ sở chính, họ và tên người đại diện theo pháp luật của tổ chức kinh tế tập thể và nội dung vi phạm.

2. Cục Thuế tỉnh công khai danh sách các tổ chức kinh tế tập thể có hành vi vi phạm pháp luật về thuế theo quy định của pháp luật về thuế.

3. Các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện khi phát hiện tổ chức kinh tế tập thể có hành vi vi phạm hoặc bị xử phạt vi phạm hành chính thuộc phạm vi quản lý, kịp thời thông báo đến Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan có liên quan các thông tin gồm: tên, địa chỉ liên hệ và thông tin về người đại diện theo pháp luật của tổ chức kinh tế tập thể có hành vi vi phạm pháp luật, hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm đánh giá tình hình tổ chức và hoạt động các loại hình kinh tế tập thể thuộc địa bàn, lĩnh vực quản lý, báo cáo về ngành chủ quản và Sở Kế hoạch và Đầu tư theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 05 năm 2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và chế độ báo cáo về tình hình hoạt động của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Nghị định 77/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2019 của Chính phủ về Tổ hợp tác; Thông tư số 09/2019/TT-BKHĐT ngày 29

tháng 7 năm 2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều khoản của các Thông tư liên quan đến chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý nhà nước và hệ thống thông tin báo cáo của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và thực hiện các báo cáo đột xuất khác theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền. Thông tin kịp thời kết quả phối hợp, hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể đến Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp và đến các sở, ngành, địa phương có liên quan để theo dõi, tránh trùng lặp nhiệm vụ. Đồng thời, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố phải thống nhất với Liên minh Hợp tác xã tỉnh và các sở ngành chủ quản kết số liệu vào ngày 20 tháng 12 hàng năm để gửi báo cáo về Sở Kế hoạch và Đầu tư.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm tổng hợp tình hình chung về kinh tế tập thể, báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và các bộ, ngành Trung ương theo quy định.

Điều 12. Kinh phí triển khai, thực hiện

1. Kinh phí bảo đảm cho công tác phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh được bố trí trong dự toán chi thường xuyên của các cơ quan này.

2. Kinh phí bảo đảm cho công tác phối hợp kiểm tra giữa các cơ quan chức năng trong quản lý nhà nước đối với kinh tế tập thể được bố trí trong kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, cấp huyện.

Hàng năm, Thường trực Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, huyện lập kế hoạch và dự toán kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 13. Tổ chức thực hiện

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh, các tổ chức, cá nhân có liên quan tổ chức triển khai thực hiện quy chế này; định kỳ hàng năm tổ chức sơ kết và tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện Quy chế.

2. Đề nghị các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh Bến Tre và Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã căn cứ vào nhiệm vụ được phân công trong quy chế này, chủ động tổ chức phối hợp và triển khai thực hiện có hiệu quả.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh, các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - chi nhánh Bến Tre và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố phản ánh kịp thời về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung./.